

Số: 05/2024/QĐ-PT

Trà Vinh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Châu

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Bà Huỳnh Ái Loan

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2022/DS-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, bị ông Nguyễn Văn B kháng cáo như sau:

Ngày 27/09/2023, Toà án cấp sơ thẩm đã nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn B (đơn đề ngày 18/09/2023) kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm vì trong quá trình giải quyết vụ án, ông đã có làm đơn yêu cầu phản tố đối với các thửa đất là di sản của cha mẹ để lại, cụ thể là: (1) Thửa đất số 126, diện tích 632,6m², loại đất ở và trồng cây lâu năm, tờ bản đồ số 31, trên đất có căn nhà 01 trệt 01 lầu kết cấu khung bê tông, tường gạch, mái tol, được cha mẹ xây dựng năm 1996 hiện do ông Nguyễn Văn T quản lý, (2) Thửa đất số 370, diện tích 1.119,7m², loại đất ao, tờ bản đồ số 8, hiện do ông Nguyễn Văn B quản lý sử dụng (theo bản án số 48/2018/DS-PT ngày 27/3/2018 có hiệu lực), tuy nhiên không được Toà án thị xã D xem xét giải quyết trong cùng vụ án này.

XÉT THẤY:

Trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, mặc dù Toà án cấp sơ thẩm đã được tổng đặt các văn bản tố tụng hợp lệ cho phía bị đơn là ông Nguyễn Văn B, nhưng ông B vắng mặt không có lý do. Đến ngày 16/08/2023 Toà án cấp sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử theo bản án số: 18/2022/DS-ST, sau đó bản án này được tổng đặt hợp lệ cho ông Nguyễn Văn B vào ngày 15/09/2023, đến ngày 27/09/2023 ông B có đơn kháng cáo là còn trong thời hạn luật định, nên Toà án cấp phúc thẩm tiến hành thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng quy định. Tuy nhiên, sau khi thụ lý, Toà án cấp phúc thẩm có quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm lần 1 vào

lúc 07 giờ 30 phút ngày 21/03/2024, lần 2 vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 04/04/2024, tất cả đã tổng đạt hợp lệ cho ông B nhận nhưng ông đều vắng mặt không lý do.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy tại phiên toà lần 2 ông Nguyễn Văn B đã vắng mặt không lý do, việc vắng mặt của ông B cũng không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên được coi như từ bỏ việc kháng cáo. Trong vụ án không có kháng cáo của nguyên đơn, không có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có kháng nghị của người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia tại phiên toà phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 295, khoản 5 Điều 308, khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án và giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 18/2022/DS-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh là có căn cứ chấp nhận.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, trường hợp giữ nguyên bản án sơ thẩm thì người có kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nên buộc ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí phúc thẩm bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017330 ngày 29/09/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải nên ông B không phải nộp tiếp.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLPT- DS ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc “*Tranh chấp thừa kế*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, có mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp L, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1951 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1962; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn Ổ, sinh năm 1968; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông Nguyễn Hoàng Y, ông Nguyễn Văn Ổ và bà Nguyễn Thị N: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, trú tại ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nguyên đơn trong vụ án).

Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1977 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2022/DS-ST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. *Về án phí dân sự phúc thẩm:* Buộc ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí phúc thẩm bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017330 ngày 29/09/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải nên ông B không phải nộp tiếp.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm có hiệu lực thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Kim Châu